TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **301**/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 11 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 259/2020/TLST/HNGĐ ngày 08/7/2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Tăng Thành Tr, sinh năm 1985

Địa chỉ: 7B/63 đường T, Phường A, Quận M, TPHCM.

- Bà Đỗ Tân N, sinh năm 1984

Địa chỉ: 20C đường Đ, Phường A, Quận T, TPHCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/7/2020, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tăng Thành Tr và bà Đỗ Tân N thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 183, quyển số 01/2012, do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/12/2012).

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Tăng Thành Tr và bà Đỗ Tân N xác nhận không có.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Tăng Thành Tr và bà Đỗ Tân N xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Tăng Thành Tr và bà Đỗ Tân N xác nhận không có.

[5] Về lệ phí: Bà Đỗ Tân N tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tăng Thành Tr và bà Đỗ Tân N thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 183, quyển số 01/2012, do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/12/2012).

2. Về con chung: Ông Nguyễn Tăng Thành Tr và bà Đỗ Tân N xác nhận không có.

3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Tăng Thành Tr và bà Đỗ Tân N xác nhận không có.

4. Về nợ chung: Ông Nguyễn Tăng Thành Tr và bà Đỗ Tân N xác nhận không có.

5. Về lệ phí Tòa án: Bà Đỗ Tân N tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà Đỗ Tân N đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2019/0035682 ngày 26/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Bà Đỗ Tân N đã nộp đủ lệ phí.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Thu Lan